TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CÁI NƯỚC
TỈNH CÀ MAU

Bản án số: 42/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 02-4-2019
"V/v tranh chấp ly hôn"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI NƯỚC, TỈNH CÀ MAU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nhủ Khuyên
Các vị Hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Văn Mầm
Ông Nguyễn Văn Sol

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Nguyễn Hoàng Vui là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Ngày 02 tháng 4 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Cái Nước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 574/2018/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2018. Về việc "*Tranh chấp ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị H - Sinh năm 1986 (Có mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp KL, xã HM, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.
H
- *Bị đơn:* Anh Tô Ph - Sinh năm 1980 (Vắng mặt).
Địa chỉ cư trú: ấp NgH, xã T H Đ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo chị Lê Thị H trình bày:

- *Về hôn nhân:* Chị Lê Thị H và anh Tô Ph kết hôn vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Sau khi kết hôn, chị H và Anh Ph sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do chị H và Anh Ph bất đồng quan điểm sống dẫn đến không hòa thuận, anh chị thường hay cự cải nhau. Sau khi xảy ra mâu thuẫn gia đình hai bên nhiều lần hàn gắn nhưng chị H và Anh Ph không thể chung sống hạnh phúc. Chị H và Anh Ph đã sống

ly thân với nhau. Tại phiên tòa, chị Lê Thị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với anh Tô Ph.

- *Về con chung:* Chị Lê Thị H xác định chị và anh Tô Ph có 01 con chung tên Tô Văn B sinh ngày 12/10/2009 hiện đang sống chung với chị H. Chị H yêu cầu nuôi con, không yêu cầu Anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Chị Lê Thị H xác định trong thời gian chung sống chị và anh Tô Ph không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Chị Lê Thị H xác định trong thời gian chị và anh Tô Ph chung sống không nợ ai, cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

TÒA ÁN NHẬN ĐỊNH:

[1] Tranh chấp giữa chị Lê Thị H và anh Tô Ph là tranh chấp Hôn nhân và gia đình về việc xin ly hôn, nuôi con thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Ph có địa chỉ tại ấp NgH, xã T H Đ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp của vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Về hôn nhân: Chị H và Anh Ph kết hôn vào năm 2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Hòa Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau. Do đó, hôn nhân của chị H và Anh Ph là hôn nhân hợp pháp được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn của chị H và Anh Ph thực sự có xảy ra trong thời gian dài không thể hàn gắn được, chị H và Anh Ph đã sống ly thân với nhau. Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với Anh Ph. Anh Ph không tham gia phiên tòa và cũng không có ý kiến gì về yêu cầu xin ly hôn của chị H.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình thì chị H có quyền yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Yêu cầu của chị H đã được Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo quy định tại Điều 53 Luật Hôn nhân và gia đình và pháp luật tố tụng dân sự. Sau khi thụ lý giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau tiến hành hòa giải tại Tòa án theo quy định tại Điều 54 Luật hôn nhân và gia đình. Tuy nhiên, Anh Ph đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Cái Nước không tiến hành hòa giải được vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung và triệu tập Anh Ph hợp lệ đến lần thứ hai với nội dung triệu tập Anh Ph đến Tòa án nhân dân huyện Cái Nước để tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng Anh Ph vẫn vắng mặt không lý do. Do đó Tòa án nhân dân huyện Cái Nước căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng

mặt đối với Anh Ph. Anh Ph không đến Tòa án để hòa giải và tham dự phiên tòa, cho thấy Anh Ph không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu xin ly hôn của chị H đối với Anh Ph là phù hợp với quy định của pháp luật về hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Về con chung: Xét thấy, tính đến ngày xét xử sơ thẩm cháu Tô Văn B đã trên 07 tuổi, theo quy định tại khoản 2 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, sau khi vợ chồng ly hôn, Toà án xem xét nguyện vọng của con để làm căn cứ giao cho người vợ hay người chồng trực tiếp nuôi. Hiện tại cháu Bil đang sống chung với chị H đã ổn định về đời sống và tâm lý. Tại biên bản lấy lời khai ngày 02/4/2019 đối với Tô Văn B của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước thì cháu Bil trình bày nguyện vọng muốn được sống với mẹ là chị Lê Thị H, đây là ý chí tự nguyện của cháu Bil phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị H xác định chị và anh Tô Ph không có tài sản chung, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về nợ chung: Chị Lê Thị H xác định trong thời gian chung sống chị và anh Tô Ph không có nợ ai cũng không ai nợ vợ chồng anh chị, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với Anh Ph vắng mặt tại phiên tòa, anh không có ý kiến gì về con chung, tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Nếu sau này giữa các bên đương sự có phát sinh tranh chấp về con chung, tài sản chung và nợ chung thì có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác theo quy định pháp luật.

[3] Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm chị H phải chịu 300.000 đồng theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Các Điều 28; 35; 39; 147, 227, 266, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Các Điều 9, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Thị H được ly hôn với anh Tô Ph.

Về con chung: Giao con tên Tô Văn B sinh ngày 12/10/2009 cho chị Lê Thị H tiếp tục nuôi. Anh Tô Ph không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Lê Thị H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng. Chị Lê Thị H có dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005005 ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước, sau khi đối trừ chị Lê Thị H nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Anh Tô Ph không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Trường hợp Bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm chị Lê Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Tô Ph có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- Đương sự;
- UBND xã HM;
- Lưu VP-HS.

Trần Nhủ Khuyên